

Số: 26/2022/QĐCN -TTLH

Mai Sơn, ngày 22 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Kỳ D và anh Phùng Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 7 năm 2022 về việc xin ly hôn của chị Nguyễn Kỳ D đối với anh Phùng Văn Đ.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 về xin ly hôn giữa các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Kỳ D - Sinh năm 1996. Địa chỉ: bản M, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Người bị kiện: Anh Phùng Văn Đ – Sinh năm 1991. Địa chỉ: bản M, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Kỳ D và anh Phùng Văn Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh Đ có 03 con chung. Anh chị thỏa thuận: Anh Phùng Văn Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phùng Văn T, sinh ngày 12/4/2015 và cháu Phùng Thị Thùy T2, sinh ngày 06/02/2017 đến khi các

cháu đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Chị Nguyễn Kỳ D là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phùng Văn T3, sinh ngày 16/8/2021 đến khi cháu tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi và có khả năng lao động). Anh chị không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, Chị D và anh Đ được quyền thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định của pháp luật; không ai được quyền ngăn cản anh chị thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị D và anh Đ xác nhận không có tài sản chung và nợ chung vợ chồng.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mai Sơn;
- THADS huyện Mai Sơn;
- UBND xã C;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tráng A Tểnh